TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2019/HS-ST
Ngày 06/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tấn;

2. Ông Nguyễn Phùng Xuân Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đô, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Võ Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2019/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn Q, sinh ngày 05/6/1986; nơi cư trú: Thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Không; con ông Huỳnh X, bà Trần Thị N; có vợ Huỳnh Thị Kim T, có 02 con; tiền án, tiền sự: 02 tiền án (ngày 30/5/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 15/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2019; có mặt.

Bị hại:

1. Cháu Đinh Minh T, sinh năm 2003; người đại diện hợp pháp của cháu T: Ông Đinh Văn B, sinh năm 1981 và Trần Thị N, sinh năm 1982; cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Ông B có mặt, bà N vắng mặt.

2. Chị Đinh Thị Lệ C, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

3. Bà Hồ Thị Kim T, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Bảo C, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

2. Ông Phạm Quốc D, sinh năm 1984; địa chỉ: Số A, đường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

3. Chị Phạm Thị Mỹ L, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Lê T, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ B, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian tháng 6/2019 bị can Huỳnh Văn Q đã nhiều lần trộm cắp tài sản tại các bệnh viện trên địa bàn thành phố Q. Cụ thể:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 11/6/2019, Q đi đến Bệnh viện sản nhi (thuộc phường T, thành phố Q) lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 màu hồng của chị Hồ Thị Kim T, sau đó bán điện thoại cho cửa hàng A (số C, đường Q, thành phố Q) với số tiền 1.200.000 đồng.

Vào khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 13/6/2019, Q đi đến tầng trệt Bệnh viện huyện S (thuộc phường T, thành phố Q) lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu đỏ của chị Đinh Thị Lệ C và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xám của anh Đinh Minh T, sau đó đến quán cà phê gần Bệnh viện S bán điện thoại di động hiệu Oppo F5 cho người đàn ông (không xác định được nhân thân lai lịch) với số tiền 1.000.000 đồng và đến tiệm mua bán điện thoại của anh Phạm Quốc D (số A đường N, thành phố Q) cầm cố điện thoại di động hiệu Samsung J7 với số tiền 1.200.000 đồng.

Ngày 13/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q tiến hành kiểm tra phòng trọ của Q tại tổ B, phường C, thành phố Qi thì phát hiện, thu giữ: 01 gói ni lông màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa những hạt tinh thể màu trắng mà Q khai nhận là ma túy "đá" mua vào ngày 11/6/2019

của một người phụ nữ (không xác định được nhân thân lai lịch) nhằm mục đích sử dụng; 01 xe mô tô Sirius biển kiểm soát 76E1-272.19 màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu FORME màu đỏ đen; số tiền 3.000.000 đồng.

Tại Kết luận số 26/KL-HĐĐGTTHS ngày 19/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 trị giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 trị giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 trị giá 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản mà Q đã chiếm đoạt là: 6.500.000 đồng.

Tại Kết luận số 587/KLGĐ-PC09 ngày 09/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Chất rắn dạng hạt tinh thể, màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,2 gam.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKS, ngày 25/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Huỳnh Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 55 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Q từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt chung của 02 tội từ 36 đến 48 tháng tù; về phần dân sự, đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho chị C số tiền 2.000.000 đồng, hoàn trả cho anh D 1.200.000 đồng, anh C 1.200.000 đồng; về vật chứng đề nghị tách xe mô tô Sirius có số khung 6Y-076955, số máy 3S31-076955 để xử lý sau, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có chứa ma túy còn lại sau giám định, trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại hiệu FORME màu đỏ đen, tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng; án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Q thừa nhận trong các ngày 11/6/2019, 13/6/2019, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 của chị Hồ Thị Kim T, 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 của chị Đinh Thị Lệ C, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 của anh Đinh Minh T. Các tài sản nêu trên có tổng giá trị là 6.500.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Q thừa nhận có hành vi tàng trữ 0,2 gam ma túy loại Methamphetamine.

Lời khai nhận của bị cáo đúng như mô tả trong bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Q đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Q đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 02 lần trở lên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trên được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về dân sự:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 của chị Đinh Thị Lệ C bị bị cáo Q chiếm đoạt không thu hồi được nên buộc bị cáo Q bồi thường cho chị C giá trị điện thoại nêu trên là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

- Bị cáo cầm cố 01 điện thoại hiệu Samsung J7 tại cửa hàng anh Phạm Quốc D với số tiền 1.200.000 đồng; khi cầm cố anh D không biết là tài sản do bị cáo Q chiếm đoạt của người khác, yêu cầu bị cáo hoàn trả nên buộc bị cáo Q hoàn trả lại số tiền nêu trên cho anh D.

- Bị cáo bán 01 cái điện thoại di động màu hồng hiệu Samsung Galaxy A5 cho anh Nguyễn Bảo C, anh C không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, yêu cầu bị cáo hoàn trả nên buộc bị cáo hoàn trả cho anh C số tiền 1.200.000 đồng.

[7] Về vật chứng:

- Số tiền 3.000.000 đồng là tiền mà bị cáo Q bán và cầm cố các tài sản trộm cắp được nên tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

- 01 (một) phong bì giấy đựng ma túy còn lại sau giám định, trên có dấu giáp lai được niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu FORME của bị cáo Q, bị cáo không sử dụng điện thoại này vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (xe) mô tô Sirius mang biển kiểm soát 76E1-272.19, số khung 6Y-076955, số máy 3S31-076955, qua sưu tra thì biển kiểm soát xe này là của chị Phạm Thị Mỹ L, tuy nhiên chị L khai xe của chị là loại xe Vision, bị mất trộm vào ngày 03/6/2019 đang được Công an huyện T điều tra nên Cơ quan điều tra chuyển biển số xe trên cho Công an huyện T giải quyết là đúng pháp luật. Đối với chiếc xe Sirius có số khung, số máy nêu trên chưa xác định được chủ sở hữu nên tách ra để xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 23, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38, 47, 48, 55 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự; các Điều 23, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

3. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/6/2019.

4. Buộc bị cáo Huỳnh Văn Q có nghĩa vụ bồi thường cho chị Đinh Thị Lệ C số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng); hoàn trả cho anh Phạm Quốc D số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) và hoàn trả cho anh Nguyễn Bảo C số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng).

5. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì giấy đựng ma túy còn lại sau giám định, trên có đóng dấu giáp lai được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi; hoàn trả cho bị cáo Huỳnh Văn Q 01 (một) điện thoại di động hiệu FORME màu đỏ đen (đã qua sử dụng) (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/11/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi). Tạm giữ số tiền 3.000.000 đồng của bị cáo Huỳnh Văn Q để bảo đảm thi hành án (theo Giấy nộp tiền vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi ngày 26/9/2019 của Công an thành phố Quảng Ngãi).

6. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

7. Buộc bị cáo Huỳnh Văn Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm .

8. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

9. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an TP Quảng Ngãi;
- Bộ phận HSNV Công an thành phố Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng Ánh